TAND KHU VỰC 2 ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2026/HS-ST
Ngày: 19/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Bình Thủy.
2. Ông Nguyễn Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Tuấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 214/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Lý Thanh S (Tên gọi khác: T). Sinh ngày: 12/02/1992, tại: tỉnh Đồng Tháp. CCCD: 082092003272.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp T (nay là ấp C), xã G, tỉnh Đồng Tháp; nơi ở hiện tại: Ấp T (nay là ấp C), xã G, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Văn T1 và bà Phan Thị L; vợ: Trần Thị Ngọc L1; con: 01 người, Lý Mai Q, sinh năm 2019; Anh, chị, em ruột: 01 người, Lý Thanh Q1, sinh năm 1998; tiền án: 01 (Ngày 22/4/2022, Lý Thanh S bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang tuyên phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tại Bản án số 16/2022/HSST. Lý Thanh S đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 16/9/2022 theo Giấy chứng nhận số 713/GCN ngày 16/9/2022 của Trại giam T3. Tuy nhiên, tính đến thời điểm ngày 20/9/2023 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên chưa được xóa án tích); tiền sự: 01 (Ngày 20/3/2023, bị can Lý Thanh S bị Công an xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (trước đây) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" với số tiền là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) theo Quyết định số 06/QĐ-XPHC. Tính đến thời điểm phạm tội là ngày 20/9/2023 bị cáo chưa được xóa tiền sự). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2026 đến ngày 10/4/2026 chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:*** Võ Văn L2, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp K (nay là ấp B), xã G, tỉnh Đồng Tháp.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Bùi Thị E, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp K (nay là ấp B), xã G, tỉnh Đồng Tháp.

+ Nguyễn Văn T2, sinh năm 1960 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

+ Ngô Thị H, sinh năm 1963 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

+ Lý Thanh Q1, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T (nay là ấp C), xã G, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 20/9/2023, tại chồi nuôi tôm của ông Võ Văn L2, bị cáo Lý Thanh S hỏi mượn xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đen biển kiểm soát 63B7-434.95 của ông L2 đang quản lý, sử dụng (xe của bà Bùi Thị E đứng tên đăng ký xe) để đi bán cua, ông L2 đồng ý. Bị cáo S điều khiển xe vừa mượn được chạy về nhà bị cáo S. Khi về nhà thì gặp Lý Thanh Q1 (tên thường gọi là D, em ruột của bị cáo S). Bị cáo S nói với Q1 "Đi cầm xe Dần ơi", Q1 không nói gì mà leo lên xe ngồi cho bị cáo S chở đi, trong lúc đi thì bị cáo S có nói với Q1 "tao không có căn cước công dân, mày có căn cước thì mày cầm giùm tao đi", nghe vậy Q1 đồng ý. Sau đó, bị cáo S chở Q1 đến tiệm cầm đồ "Hồng Thủy" do ông Nguyễn Văn T2 làm chủ. Lý Thanh Q1 trực tiếp vào trao đổi với bà Ngô Thị H (vợ ông T2), thỏa thuận cầm xe mô tô hai bánh nói trên với số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Q1 là người trực tiếp ký vào giấy cầm đồ, nhận tiền, cất giữ giấy cầm đồ và tiền. Khi cầm xe được số tiền nói trên bị cáo S và Q1 thuê xe ôm gần đó chở về, trên đường về bị cáo S và Q1 sử dụng số tiền trên để ăn uống và chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 04/10/2023, khi Cơ quan Công an mời Lý Thanh Q1 làm việc thì Q1 tự nguyện giao nộp giấy cầm đồ cho Cơ quan Công an và thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 107/KL-HĐĐG ngày 05/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G (trước đây), xác định: 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 63B7-434.95, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen bạc, số máy JA39E0672003, số khung 3907HY691871, số loại Wave, dung tích 109 cm^3, đăng ký ngày 28/8/2018 có giá trị là 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm ngàn đồng).

Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong theo Bản án số 61/2024/HS-ST ngày 26/7/2024.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSKV2 ngày 24/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Lý Thanh S về tội *"Lạm dụng tính nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng theo nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đúng tội không oan, sai.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm như cáo trạng, truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản đã nêu trên, đồng thời đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình

phạt và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Thanh S phạm tội *"Lạm dụng tính nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Thanh S từ 12 đến 18 tháng tù.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 20/9/2023, tại ấp T, xã G, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Lý Thanh S có hành vi mượn xe của ông Võ Văn L2 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63B7-434.95 trị giá 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm ngàn đồng) đem đi cầm cố, hành vi của bị cáo S đã đủ yếu tố cầu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xáo án tích tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, do đó lần phạm tội này bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, có ông nội là liệt sỹ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo bỏ trốn khỏi phương, bị truy nã, bị cáo bị bắt truy nã, phần nào gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng, nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết nêu trên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Lý Thanh S phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. *Về hình phạt*:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Thanh S 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/4/2026.

3. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, bị cáo Lý Thanh S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:*

Bị cáo S có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại Lớn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã, phường (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NLQ;
- Bộ phận THAHS;
- Hồ sơ vụ án, Lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Kiều Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Kiều Oanh